|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS AN PHÚ  **TỔ KHOA HỌC TỰ NHIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ**

**MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN. KHỐI 6**

**HỌC KỲ I. NĂM HỌC 2021 – 2022**

**Thời gian: 60 phút**

**TRẮC NGHIỆM**

**Chọn phương án trả lời phù hợp với nội dung của từng câu hỏi tương ứng của nó.**

**Câu 1:** Khoa học tự nhiên nghiên cứu về lĩnh vực nào dưới đây ?

(1). Các sự vật hiện tượng.

(2). Quy luật tự nhiên.

(3). Những ảnh hưởng của tự nhiên đến con người và môi trường sống.

(4). Chăm sóc sức khỏe con người.

**A.** (1), ( 2), (3). **B.** (4), ( 2), (3).

**C.** (1), ( 4), (3). **D.** (1), ( 2), (4).

**Câu 2:** Khi quan sát vật mẫu, tiêu bản được đặt lên bộ phận nào của kính hiển vi ?

**A.** Thị kính. **B.** Chân kính. **C.** Bàn kính. **D.** Vật kính.

**Câu 3:** Quan sát hình 2.1. Sự nảy mầm của hạt đậu, thuộc lĩnh vực nào?



**A.** Lĩnh vực khoa học Trái Đất. **B.** Lĩnh Vực Sinh học.

**C.** Lĩnh vực Thiên văn học. **D.** Lĩnh vực vật lí học.

**Câu 4:** Để phân biệt vật sống với vật không sống cần những đặc điểm nào sau đây ?

(1). Không cảm ứng.

(2). Cần chất dinh dưỡng.

(3). Khả năng lớn lên.

(4). Khả năng sinh sản.

**A.** (2), (3), (4). **B.** (1), (2), (4).

**C.** (1), (2), (3). **D.** (1), (3), (4).

**Câu 5:** Kí hiệu cảnh báo nào sau đây cho biết em đang ở gần vị trí có hoá chất độc hại ?

**A.**.  **B.**.

**C. . D. **

**Câu 6: Cho hình vẽ sau. T**rước khi đo chiều dài của một cái bàn học, ta thường ước lượng chiều dài của cái bàn đó là để …



**A.** đặt mắt đúng cách.

**B.** lựa chọn thước đo cho phù hợp.

**C.** đọc kết quả đo chính xác.

**D.** hiệu chỉnh thước cho đúng cách.

**Câu 7:** Đơn vị đo độ dài trong hệ thống đo lường chính thức của nước ta hiện nay là đơn vị nào trong các đơn vị sau đây ?

**A.** Đềximét (dm). **B.** Mét (m).

**C.** Centimét (cm). **D.** Milimét (mm).

**Câu 8:** Khi đo nhiều lần thời gian chuyển động của một viên bi trên mặt phẳng nghiêng mà thu được nhiều giá trị khác nhau, thì giá trị nào sau đây được lấy làm kết quả của phép đo ?

**A.** Giá trị của lần đo cuối cùng.

**B.** Giá trị trung bình của giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất.

**C.** Giá trị trung bình của tất cả các giá trị đo được.

**D.** Giá trị được lặp lại nhiều lần nhất.

**Câu 9:** Dùng cân để cân một túi đựng Xoài thì cho kết quả là 14533g. Độ chia nhỏ nhất của cân đã dùng là giá trị nào trong các giá trị sau đây ?

**A.** 1g. **B.** 5g. **C.** 10g. **D.** 100g.

**Câu 10:**Để đo đo bề dày quyển sách Khoa học tự nhiên 6 thì một học sinh tiến hành ước lượng và chọn thước cho phù hợp. Loại thước có giá trị nào là phù hợp trong các giá trị sau đây ?

**A.** Thước kẻ có giới hạn đo 10 cm và độ chia nhỏ nhất 1 mm.

**B.** Thước dây có giới hạn đo 1 m và độ chia nhỏ nhất 1 cm.

**C.** Thước cuộn có giới hạn đo 3 m và độ chia nhỏ nhất 5 cm.

**D.** Thước thẳng có giới hạn đo 1,5 m và độ chia nhỏ nhất 1 cm.

**Câu 11:** Trước khi đo thời gian của một hoạt động, ta thường ước lượng khoảng thời gian của hoạt động đó là để …

**A.** lựa chọn đồng hồ đo phù hợp. **B.** đặt mắt đúng cách.

**C.** đọc kết quả đo chính xác. **D.** hiệu chỉnh đồng hồ đúng cách.

**Câu 12:** Để đo chiều dài của một bàn học thì một học sinh dùng thước cuộn để đo. Trước khi tiến hành chọn thước cuộn thì học sinh đó cần phải thực hiện thao tác nào để chọn thước cuộn cho phù hợp ?

**A.** Đặt mắt đúng cách.

**B.** Đặt mắt vuông góc với thước, đọc giá trị chiều dài của vật cần đo theo giá trị của vạch chia gần nhất với đầu kia của vật.

**C.** Ghi kết quả đo theo đơn vị độ chia nhỏ nhất cho mỗi lần đo.

**D.** Ước lượng chiều dài của vật cần đo.

**Câu 13:** Có 20 túi đường, ban đầu mỗi túi có khối lượng 1 kg, sau đó người ta cho thêm mỗi túi 200 g đường nữa. Khối lượng của 20 túi đường khi đó là bao nhiêu ?

**A.** 20 kg 10 lạng. **B.** 24 kg.

**C.** 22 kg. **D.** 20 kg 20 lạng.

**Câu 14:** Nhiệt kế thủy ngân **không** thể đo nhiệt độ nào trong các nhiệt độ sau đây ?

**A.** Nhiệt độ của nước đá. **B.** Nhiệt độ của cơ thể người.

**C.** Nhiệt độ khí quyển. **D.** Nhiệt độ của một lò luyện kim.

**Câu 15:** Các trường hợp nào sau đây đều là chất ?

**A.** Đường mía, muối ăn, con dao.

**B.** Con dao, đôi đũa, cái thìa nhóm.

**C.** Nhôm, muối ăn, đường mía.

**D.** Con dao, đôi đũa, muối ăn, cây viết.

**Câu 16:** Quá trình nào sau đây thể hiện tính chất hoá học của chất ?

**A.** Hoà tan đường vào nước.

**B.** Cô cạn nước đường thành đường.

**C.** Đun nóng đường tới lúc xuất hiện chất màu đen.

**D.** Đun nóng đường ở thể rắn để chuyến sang đường ở thể lỏng.

**Câu 17:** Sự chuyển thể của nước theo các nhiệt độ sau:

(1). Ở to = 30 oC, thì nước ở thể lỏng, không hóa hơi.

(2). Ở to = 70 oC, thì nước ở thể lỏng, không hóa hơi.

(3). Ở t0 = 100 oC, thì nước ở thể lỏng, không hóa hơi.

(4). Ở to = 100 oC, thì nước ở thể lỏng, hóa hơi.

Những trường hợp nào đúng khi đun sôi nước ở nhiệt độ khác nhau ?

**A.** (1), (2), (3). **B.** (1), (2), (4).

**C.** (1), (3), (4). **D.** (2), (3), (4).

**Câu 18:**Chất nào sau đây chiếm khoảng 0,03 % thể tích không khí ?

**A.** Nitrogen. **B.** Oxygen.

**C.** Sunfur dioxide. **D.** Carbon dioxide.

**Câu 19:**Thành phần nào của không khí là nguyên nhân chủ yếu gây ra hiệu ứng nhà kính ?

**A.** Oxygen. **B.** Hidrogen.

**C.** Carbon dioxide. **D.** Nitrogen.

**Câu 20:**Để củi dễ cháy khi đun nấu, người ta **không** dùng biện pháp nào sau đây ?

**A.** Phơi củi cho thật khô.

**B.** Cung cấp đầy đủ oxygen cho quá trình cháy.

**C.** Xếp củi chồng lên nhau, càng sít nhau càng tốt.

**D.** Chẻ nhỏ củi.

**Câu 21:** Các dụng cụ như: Cuốc, xẻng, dao, búa, ... khi lao động xong ta phải lau chùi, vệ sinh các dụng cụ này. Việc làm này nhằm mục đích gì ?

**A.** Thể hiện tính cẩn thận của người lao động.

**B.** Để các thiết bị không bị gỉ.

**C.** Để cho mau bén.

**D.** Để sau này bán lại không bị lỗ.

**Câu 22:**Cây trồng nào sau đây **không** được xem là cây lương thực ?

**A.** Lúa gạo. **B.** Ngô. **C.** Mía. **D.** Lúa mì.

**Câu 23:** Khi dùng gỗ để sản xuất giấy thì người ta gọi gỗ là

**A.** vật liệu. **B.** nguyên liệu. **C.** nhiên liệu. **D.** phế liệu.

**Câu 24:** Thế nào là nhiên liệu ?

**A.** Nhiên liệu là một số chất hoặc hỗn hợp chất được dùng làm nguyên liệu đầu vào cho các quá trình sản xuất hoặc chế tạo.

**B.** Nhiên liệu là những chất được oxi hóa để cung cấp năng lượng cho hoạt động của cơ thể sống.

**C.** Nhiên liệu là những vật liệu dùng trong quá trình xây dựng.

**D.** Nhiên liệu là những chất cháy được dùng để cung cấp năng lượng dạng nhiệt hoặc ánh sáng nhằm phục vụ mục đích sử dụng của con người.

**Câu 25:** Loại nguyên liệu nào sau đây hầu như **không thể** tái sinh ?

**A.** Gỗ. **B.** Bông. **C.** Dầu thô. **D.** Nông sản.

--- HẾT ---

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1.A** | **2.C** | **3.B** | **4.A** | **5.D** | **6.B** | **7.B** | **8.C** | **9.A** | **10.A** | **11.A** | **12.D** | **13.B** |
| **14.D** | **15.C** | **16.C** | **17.B** | **18.D** | **19.C** | **20.C** | **21.B** | **22.C** | **23.B** | **24.D** | **25.C** |  |